dāng	wŏ	xiǎng		de	:::shí::::	hou								
当	我	想	你	的	时	候	9							
wŏ	de	xīn	zài	chàn	dŏu	N 1 /			N 1 2	N 1 2	N I Z	N I Z	N 1 2	N 1 2
我	的		在	颤	抖	O								
	wŏ	xiǎng		de		hou								
当	我	想	你	的	时	候	<i>9</i>							
				qiāo		huá	luò	\ i /	N 1 /	N 1 2	N 1 2	N 1 2	N 1 2	\ i /
泪	水	也	悄	悄	的	滑	落	O						
dāng	wŏ	xiǎng	nř	de	shí	hou								
当	我	想	你	的	时	候	<i>9</i>							
cάi	zhī	dào	j	mò	shì	shén	me							
才	知	道	寂	寞	是	什	4	Ø						
dāng	wŏ	xiǎng	nř	de	shí	hou		shéi	tīng	wŏ	shù	shuō		<u> </u>
当	我	想	你	的	时	候	<i>9</i>	谁	听	我	述	说	7	